

Số: /KH-SYT

Trà Vinh, ngày tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm/nhóm sản phẩm thuộc Ngành Y tế quản lý năm 2021 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Thực hiện kế hoạch số 07/KH-BCĐ ngày 29/01/2021 của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Trà Vinh về triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2021 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Để tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh, Sở Y tế tỉnh Trà Vinh xây dựng kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm/nhóm sản phẩm thuộc Ngành Y tế quản lý năm 2021 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ tỉnh đến huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; triển khai hoạt động kiểm tra, hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng được phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, nhập khẩu, bảo quản, vận chuyển thực phẩm; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, đặc biệt là bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học và an toàn thực phẩm tại các lễ hội, sự kiện do tỉnh tổ chức; Trên cơ sở đó, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện đảm bảo an toàn thực phẩm đúng theo quy định của pháp luật.

Đánh giá tình hình về an toàn thực phẩm đối với các nhóm thực phẩm lưu thông trên thị trường nhằm định hướng giải pháp quản lý.

Thông qua việc kiểm tra, hậu kiểm tại các cơ sở thực phẩm, đánh giá việc cấp các loại giấy phép về an toàn thực phẩm (Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, Giấy xác nhận nội dung quảng cáo, việc tự công bố sản

phẩm, giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm).

Qua công tác kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành: Điều 317 văn bản hợp nhất 01/VBHN-VPQH năm 2017 do Văn phòng Quốc hội ban hành hợp nhất Bộ luật Hình sự có hiệu lực từ 01/01/2018; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất và kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe; Thông tư 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế và các văn bản quy phạm pháp luật khác mới ban hành.

Công tác kiểm tra, hậu kiểm phải ngăn chặn được cơ bản tình trạng sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm không bảo đảm an toàn; Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

2. Yêu cầu

Công tác kiểm tra, hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung kiểm tra, hậu kiểm nhóm sản phẩm/sản phẩm thuộc diện tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, sản phẩm nhập khẩu thuộc diện miễn kiểm tra hoặc kiểm tra giảm, sản phẩm sản xuất tại các cơ sở không có một trong các giấy chứng nhận sau: GMP, HACCP, ISO 22000, IFS, BRC, FSSC 22000 và kiểm soát an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống đặc biệt là các bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, lễ hội và các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

Kết hợp kiểm tra, hậu kiểm hồ sơ và lấy mẫu kiểm nghiệm chỉ tiêu an toàn và chỉ tiêu chất lượng thực phẩm, kiểm soát chặt chẽ hồ sơ tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, ghi nhãn, quảng cáo và chỉ tiêu an toàn cơ sở tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm (hoặc các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định pháp luật cơ sở công bố áp dụng). Hoạt động hậu kiểm hồ sơ tự công bố sản phẩm được thực hiện thường xuyên, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về tự công bố sản phẩm.

Việc triển khai kiểm tra, hậu kiểm theo trách nhiệm quản lý đối với sản phẩm/nhóm sản phẩm tại phụ lục II Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

Đảm bảo đúng tiến độ, đúng đối tượng theo chỉ đạo hậu kiểm của Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Trà Vinh.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Trách nhiệm kiểm tra, hậu kiểm

Sở Y tế tỉnh Trà Vinh (giao Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan triển khai kiểm tra, hậu kiểm về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo, lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm/nhóm sản phẩm tại Phụ lục II Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và nhóm cơ sở quy định tại các khoản 8, 9 và 10 Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP; Hậu kiểm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống theo phân cấp quản lý. Tăng cường hậu kiểm trên địa bàn tỉnh về quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên các báo, đài, trên internet và môi trường mạng.

2. Nội dung kiểm tra, hậu kiểm

Kiểm tra liên ngành trong dịp Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2021; Kiểm tra liên ngành trong dịp Tết Trung thu năm 2021 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh.

Kiểm tra, hậu kiểm tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm chức năng/thực phẩm bảo vệ sức khỏe; Sản phẩm dinh dưỡng y học theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

Hậu kiểm việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, công bố, quảng cáo sản phẩm thực phẩm bổ sung và sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ.

Kiểm tra, hậu kiểm đối với cơ sở sản xuất nước đá, nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, dịch vụ ăn uống (bếp ăn tập thể, căng tin tại các trường học,...).

Tập trung kiểm soát chất lượng thực phẩm các khâu: Nguồn gốc nguyên liệu, bảo quản; quá trình sản xuất, chế biến; nhập khẩu và lưu thông trên thị trường; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, hương liệu, phẩm màu trong chế biến thực phẩm; kiểm soát thực phẩm là hàng giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ, hết hạn sử dụng, nhập lậu.

Kiểm tra, hậu kiểm về công bố sản phẩm: Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

Kiểm tra đột xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống và các bếp ăn tập thể ... trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu hoặc phát hiện có dấu hiệu vi phạm.

3. Xử lý vi phạm

- Đoàn kiểm tra, hậu kiểm khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả mạnh mẽ, quyết liệt như: đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm; tịch thu tang vật, tạm dừng lưu

thông, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm; áp dụng thu hồi các loại giấy chứng nhận đã cấp theo thẩm quyền.

- Thông qua công tác hậu kiểm, phát hiện, ngăn chặn kịp thời vi phạm về an toàn thực phẩm, không để thực phẩm không bảo đảm an toàn, không rõ nguồn gốc xuất xứ, nhập lậu lưu thông trên thị trường. Kết hợp hậu kiểm với tuyên truyền quy định xử lý hình sự đối với tội vi phạm quy định về an toàn thực phẩm theo Điều 317 Văn bản hợp nhất 01/VBHN-VPQH năm 2017 do Văn phòng Quốc hội ban hành hợp nhất Bộ luật Hình sự có hiệu lực từ 01/01/2018, các Nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và các lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan. Các văn bản quy phạm pháp luật áp dụng xử lý:

Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính.

Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo.

Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; Việc áp dụng xử lý vi phạm phải đúng quy định pháp luật, kết quả xử lý công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

III. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm/nhóm sản phẩm thuộc Ngành Y tế quản lý; quyết định thành lập đoàn kiểm tra, hậu kiểm liên ngành về an toàn thực phẩm bảo đảm đủ thẩm quyền; giao Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm (trực thuộc Sở Y tế) chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và các địa phương tiến hành kiểm tra, hậu

kiểm về tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo, lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm/nhóm sản phẩm tại Phụ lục II Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và nhóm cơ sở quy định tại các khoản 8, 9 và 10 Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP; hậu kiểm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống theo phân cấp quản lý.

2. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thực hiện Chương trình phối hợp về vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

3. Lấy mẫu kiểm nghiệm: Việc lấy mẫu, chỉ định các chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định, lấy mẫu hậu kiểm thực hiện theo quy định về lấy mẫu thực phẩm phục vụ kiểm tra chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm. Mẫu được gửi kiểm nghiệm tại các đơn vị kiểm nghiệm được chỉ định phục vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Các đơn vị kiểm nghiệm được chỉ định phục vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm có trách nhiệm phối hợp với cơ quan quản lý an toàn thực phẩm lấy mẫu hậu kiểm về an toàn thực phẩm. Kết quả kiểm nghiệm mẫu là căn cứ để cơ quan có thẩm quyền xử lý cơ sở (sản phẩm) vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định.

4. Thời gian thực hiện: Thời gian từ tháng **4/2021** đến tháng **12/2021**.

5. Các mốc thời gian báo cáo:

a) Đối với các đợt kiểm tra, hậu kiểm liên ngành (Tháng hành động về an toàn thực phẩm, Tết Trung thu) báo cáo theo thời gian quy định ghi trong các bản kế hoạch chi tiết triển khai kiểm tra, hậu kiểm của từng đợt.

b) Báo cáo 6 tháng: Trước ngày 01/7/2021.

c) Báo cáo năm 2021: Trước ngày 01/01/2022.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí phục vụ cho công tác kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm do ngân sách tỉnh bảo đảm theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm/nhóm sản phẩm thuộc Ngành Y tế quản lý năm 2021 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh./.

Nơi nhận:

- Trường BCĐ liên ngành về VSATTP tỉnh (B/c);
- UBND tỉnh (B/c);
- GD, các PGĐ Sở Y tế (để biết);
- Chi cục ATVSTP (Th/h);
- UBND các huyện, thị xã và thành phố (để biết);
- Phòng Y tế các huyện, thị xã và thành phố (Ph/h);
- Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố (Ph/h);
- Thành viên đoàn hậu kiểm (Th/h);
- Lưu: VT, TTra.

GIÁM ĐỐC

Kiên Sóc Kha